

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA
HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 7 năm 2025

*

Số 01-KH/BCĐ

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”;

- Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về “Thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp và chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị”;

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt sâu sắc, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chỉ đạo, kế hoạch của Trung ương.

- Tạo bước đột phá thực sự trong phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đưa các lĩnh vực này trở thành động lực chính cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thành các đề án, dự án, nhiệm vụ cụ thể, có phân công, lộ trình rõ ràng, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao.

- Mỗi đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND, lãnh đạo xã, phường là người gần dân, người dẫn dắt, có tầm ảnh hưởng (KOL), là hình mẫu đổi mới, trực tiếp tham gia lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc ứng dụng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại sở sở; xây dựng kinh tế số, xã hội số, chính quyền số...

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh, xác định đúng và trúng các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá cần ưu tiên.

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Việc triển khai phải thực chất, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

- Quán triệt sâu sắc phương châm cốt lõi: “Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực”; “Nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật”. Mọi hoạt động phải được đo lường bằng kết quả cụ thể.

- Yêu cầu về phương pháp: “Làm đến đâu chắc đến đó, làm dứt điểm”; “Thống nhất về nhận thức, đồng bộ trong triển khai, xuyên suốt trong chỉ đạo”.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

II- CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

Ban Chỉ đạo tỉnh đề ra các nhiệm vụ trọng tâm để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chỉ đạo, kế hoạch của Ban chỉ đạo Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, với yêu cầu “*rõ người, rõ việc, rõ tiến độ*”, cụ thể như sau:

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Nâng cao nhận thức, thống nhất hành động			
1.1	Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW và các Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan báo chí của tỉnh, các địa phương	Thường xuyên
1.2	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền trên Cổng TTĐT tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk. Phát động phong trào “Học tập số” trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan báo chí, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương	Thường xuyên, từ tháng 7/2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.3	Tổ chức chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hóa và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện DVCTT và tăng tương tác 2 chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	31/12/2025
1.4	Xây dựng, ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện Kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hàng năm. Định kỳ đo lường và công bố kết quả. - Xây dựng các công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số. - Định kỳ đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Nhà nước; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2025
1.5	Phân đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Thường xuyên
1.6	Phát động phong trào thi đua “Thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng”.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.7	Rà soát, sửa đổi quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng bổ sung, điều chỉnh để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2025
1.8	Xây dựng Đề án hình thành và phát triển Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, Trung tâm nghiên cứu và phát triển của tỉnh.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Năm 2026 và các năm tiếp theo
1.9	- Điều chỉnh trong dự toán ngân sách năm 2025 để bố trí từ 3% trở lên trong tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển. - Phấn đấu đến hết năm 2030 tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từ 3% GRDP trở lên và bố trí từ 1,5% trở lên trong tổng chi ngân sách địa phương	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, các địa phương	- Tháng 9/2025 - Năm 2026 và các năm tiếp theo
1.10	Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước được giao bảo đảm đúng tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, chế độ chi và hoàn thành nhiệm vụ được giao.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	Thường xuyên
1.11	Xây dựng Đề án nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2026
2	Hoàn thiện thể chế, chính sách của tỉnh			
2.1	Rà soát toàn bộ các nghị quyết, quy định, cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Hoàn thành Quý I/2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
2.2	Xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút nhân tài, chấp nhận rủi ro...).	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Trình HĐND tỉnh năm 2026
2.3	Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách khen thưởng đột xuất và đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp xã (đo lường bằng hiệu quả kinh tế số) vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh	Hoàn thành trong 2026

3. Phát triển hạ tầng số và nền tảng số đồng bộ, hiện đại

3.1	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển hạ tầng số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn 2045. Mục tiêu: Phủ sóng 5G đến 100% trung tâm các xã, phường, vào 2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng, UBND các xã, phường	Phê duyệt Đề án trong cuối năm 2026
3.2	Nâng cấp, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả với các hệ thống quốc gia (NGSP).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Hoàn thành trong năm 2025
3.3	Xây dựng và đưa vào vận hành Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu (NDAP) cấp tỉnh, phục vụ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành	Hoàn thành trong năm 2025
3.4	Hoàn thiện hệ thống hợp trực tuyến toàn tỉnh: Triển khai nền tảng hợp trực tuyến kết nối thông suốt từ Trung ương đến cấp xã, hoạt động ổn định trên Mạng thông tin diện rộng của Đảng và Mạng truyền số liệu chuyên dùng.	Văn phòng tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, Đảng ủy, UBND các xã, phường	31/07/2025
3.5	Bảo đảm liên thông các mạng trong hệ thống chính trị: Hoàn thiện các quy định và giải pháp kỹ thuật để bảo đảm sự tương thích, kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa Mạng thông tin diện rộng của Đảng với các mạng của cơ quan khác trong hệ thống chính trị.	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở Khoa học và Công nghệ	31/12/2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
3.6	Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu, ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo và các cấp chính quyền, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	31/12/2025
3.7	Xây dựng hạ tầng và trung tâm dữ liệu của Đảng: Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và các trung tâm dữ liệu của Đảng, bảo đảm đồng bộ, hiện đại tuyến kết nối thông suốt từ Trung ương đến cấp xã, hoạt động ổn định trên Mạng thông tin diện rộng của Đảng và Mạng truyền số liệu chuyên dùng.	Văn phòng Tỉnh ủy	Đảng ủy các xã, phường	31/12/2025
3.8	Xây dựng, triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 9/2025
3.9	Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường	30/9/2025
3.10	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Thường xuyên
3.11	Đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia, đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.	Các sở, ngành có liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
3.12	Xây dựng Cơ sở dữ liệu của Đảng: Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu, phấn đấu hoàn thành mục tiêu số hóa ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao trong năm 2025, tạo tiền đề hoàn thành toàn bộ công tác số hóa trong năm 2026.	Văn phòng Tỉnh ủy	Đảng ủy các xã, phường	31/12/2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
3.13	Hoàn thành xây dựng, làm sạch và đưa vào khai thác CSDL về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ công chức; hoàn thành giai đoạn 1 và 2 trong năm 2025, kết thúc toàn bộ vào năm 2026.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy; Đảng ủy các xã, phường	Giai đoạn 2025-2026
3.13	Theo phân cấp, chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện phân loại hồ sơ, tài liệu để xác định những loại tài liệu cần số hóa; bảo đảm trang thiết bị đầu cuối; đường truyền; bố trí nhân sự và đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tham gia số hóa.	Sở Nội vụ, Văn phòng Tỉnh ủy	Các sở, ngành, địa phương	31/12/2025
4	Phát triển nhân lực chất lượng cao, thu hút nhân tài			
4.1	Xây dựng Đề án phát triển nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm
4.2	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ	Thường xuyên
4.3	Triển khai các chính sách của tỉnh để thu hút các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành. Hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu để đào tạo theo đặt hàng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Giai đoạn 2025-2030
4.4	Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo bắt buộc “Lãnh đạo xã/phường là cán bộ chuyển đổi số, người ảnh hưởng (KOL) tiên phong tại địa phương” (<i>Kỹ năng xây dựng kịch bản ứng dụng CDS, livestream bán hàng, quay dựng video ngắn quảng bá du lịch, vận hành các kênh mạng xã hội (Tiktok, Facebook, Youtube...)...</i>).	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Thí điểm Quý IV/2025, triển khai toàn tỉnh 2026
4.5	Triển khai cơ sở dữ liệu số về nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Trung ương triển khai.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Năm 2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
4.6	Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, khai thác các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà do Bộ, ngành Trung ương triển khai về địa phương để cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Năm 2026
4.7	Xây dựng chỉ tiêu về phát triển nguồn nhân lực đưa vào Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Năm 2026
4.8	Rà soát, đảm bảo có chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan Nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù của tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2025
5	Thúc đẩy phát triển trong doanh nghiệp			
5.1	Triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, ứng dụng KHCN. Tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các ngân hàng thương mại	Hằng năm
5.2	Hỗ trợ hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh. Xây dựng không gian làm việc chung, vườn ươm doanh nghiệp công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Tỉnh Đoàn, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn	Giai đoạn 2025-2030
5.3	Triển khai Đề án “Mỗi xã, phường một KOL - Đưa sản vật, cảnh sắc Đắk Lắk lên không gian số”. Phát động phong trào thi đua giữa các địa phương về hiệu quả kinh tế số (doanh thu bán sản phẩm OCOP, nông sản qua livestream; lượt khách du lịch tăng thêm...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, UBND các xã, phường, Báo và Phát thanh, truyền hình Đắk Lắk	Phát động Quý IV/2025, sơ kết hằng năm
5.4	Xây dựng cơ chế vinh danh, khen thưởng các cá nhân, tập thể xuất sắc.	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
5.5	Xây dựng, tổ chức triển khai Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 06/2026
5.6	Xây dựng, cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 06/2026
5.7	Xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 06/2026
5.8	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 03/2026
5.9	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2025
6	Đẩy mạnh CDS trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số			
6.1	Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ngành, địa phương	Hoàn thành Quý IV/2025
6.2	Triển khai Nền tảng làm việc số (Nền tảng cộng tác và làm việc trên môi trường mạng) cho cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2025
6.3	Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ và điện tử hóa: Rà soát, cấu trúc lại toàn bộ thủ tục hành chính để xử lý trên môi trường điện tử	Các sở, ngành	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	20/12/2025
6.4	Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	31/12/2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
6.5	Bảo đảm 100% hồ sơ công việc phát sinh từ ngày 01/7/2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường số, sử dụng hiệu quả các hệ thống điều hành tác nghiệp trong các cơ quan đảng; Mở rộng dịch vụ công trực tuyến của Đảng trên phạm vi toàn quốc, tăng số lượng hồ sơ theo tiến độ trưởng thành của CSDL Đảng viên và Sổ tay Đảng viên điện tử	Văn phòng tỉnh ủy	Đảng ủy các xã, phường	31/12/2025
6.6	Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	31/12/2025
6.7	Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm cung cấp thực chất, hiệu quả 25 DVCTT toàn trình, 982 DVCTT với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm/tỉnh, 82 nhóm TTHC toàn trình, 1.139 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	31/12/2025
6.8	Xây dựng Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Tháng 9/2026
6.9	Xây dựng hệ thống giám sát, điều hành thông minh của tỉnh, đảm bảo thông tin hiển thị trực quan trên Dashboard điều hành, quản lý, giám sát của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Năm 2025
6.10	Xây dựng “Bản đồ số nông sản, sản phẩm OCOP, du lịch thôn buôn” trên nền tảng số của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2025
6.11	Xây dựng quy trình số hóa, quản lý, truy xuất nguồn gốc nông - lâm - thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2025
7	Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin			
7.1	Triển khai đầy đủ mô hình bảo vệ an toàn thông tin 4 lớp cho các hệ thống thông tin của tỉnh. Đầu	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	tư cho Trung tâm Giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của tỉnh.			
7.2	Tổ chức diễn tập thực chiến về an toàn thông tin mạng cho các cơ quan, đơn vị. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho người dân.	Công an tỉnh, Sở Văn hóa Thể thao và du lịch	Các sở, ban, ngành	Định kỳ hằng năm
7.3	Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại các cơ quan, địa phương.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Định kỳ hằng năm

2. Đảm bảo hạ tầng và an toàn vận hành

- Các cơ quan, đơn vị bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đầu tư trang thiết bị đầu cuối, thiết bị phụ trợ xử lý hình ảnh, âm thanh cho các xã (*máy tính, webcam...*).

- Tập huấn sử dụng Dashboard điều hành, quản lý, giám sát của tỉnh cho cán bộ; vận hành diễn tập xử lý sự cố số định kỳ.

3. Giải pháp vận hành, giao nhiệm vụ, giám sát thực hiện

Ban Chỉ đạo giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực tiếp thông qua Dashboard điều hành, quản lý, giám sát của tỉnh; mọi nhiệm vụ đều được giao trực tiếp đến các đơn vị thực thi. Đảm bảo mọi nhiệm vụ được giao, theo dõi, đôn đốc, báo cáo và đánh giá hoàn toàn trên môi trường số. Các cơ quan đơn vị cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện trên hệ thống.

III- KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đồng thời lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách, đột phá. Áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

- Khuyến khích tăng cường xã hội hoá, thúc đẩy hợp tác công tư (PPP) trong đầu tư xây dựng hạ tầng, nền tảng và ứng dụng số dùng chung.

- Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo tỉnh

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch đồng bộ, quyết liệt, thực chất và đạt hiệu quả cao nhất; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các cơ quan, tổ chức trong toàn hệ thống chính trị; đối với các nhiệm vụ mang tính liên ngành, phức tạp, yêu cầu các cơ quan chủ động thành lập các Tổ công tác hoặc ban hành Quy chế phối hợp cụ thể, thống nhất phương án thực hiện và báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh để theo dõi, điều phối chung.

- Triển khai “trực chỉ đạo thông suốt” từ tỉnh đến xã theo mô hình:

+ Thành lập Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo tỉnh (*Tổ Giúp việc tỉnh*), do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng. Tổ giúp việc chịu trách nhiệm tham mưu, điều phối, giao việc và giám sát trực tiếp tiến độ của các cấp thông qua Dashboard điều hành, quản lý, giám sát của tỉnh.

- Các xã, phường thành lập Tổ hỗ trợ triển khai chuyên đổi số cộng đồng cấp xã. Đây là lực lượng tác chiến trực tiếp, nòng cốt, “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số. Tổ hỗ trợ cấp xã sẽ được nhận chỉ đạo và báo cáo tiến độ trực tiếp qua các ứng dụng số cho Tổ Giúp việc tỉnh và được giám sát bởi Tổ Giúp việc tỉnh.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả nhiệm vụ; gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các mô hình hay, cách làm sáng tạo; vinh danh, khen thưởng KOL xã làm gương với các xã đổi mới, tăng doanh thu số cho xã, phường. Đồng thời, xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Kế hoạch.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nội dung Kế hoạch này, chủ động, khẩn trương, quyết liệt xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với những nội dung phát sinh vượt thẩm quyền. Người đứng đầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

3. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung, tiến độ theo yêu cầu.

- Thành lập Tổ công tác liên ngành để trực tiếp triển khai các nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đốc trực tiếp tại địa bàn các xã và phối hợp với Tổ Đối ứng kỹ thuật của nhà cung cấp công nghệ tại địa phương có liên quan.

- Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát tại từng ngành, địa phương và định kỳ báo cáo theo yêu cầu của Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Văn phòng Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

- Là đầu mối thường trực, chủ trì, điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo. Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị. Định kỳ tổng hợp, xây dựng báo cáo trình Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; tiếp nhận và tham mưu xử lý các đề xuất, kiến nghị.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan cập nhật nhiệm vụ, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

5. Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan chuyên môn giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo quy định. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ về mặt chuyên môn, nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Trực tiếp vận hành, quản lý Dashboard điều hành, quản lý, giám sát của tỉnh; đảm bảo lãnh đạo tỉnh có thể theo dõi, giám sát tiến độ công việc theo thời gian thực từ cấp sở, ngành xuống tận từng xã, phường.

- Xây dựng Quy chế bảo mật chặt chẽ, phân quyền truy cập cụ thể, cập nhật lịch sử truy xuất tự động trên Hệ thống giám sát, điều hành của tỉnh; chủ trì thực hiện giao, nhận, theo dõi, đánh giá toàn bộ công việc chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và kinh tế số từ tỉnh xuống xã, phường.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông thống nhất, đồng bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục tiêu, nội dung, tiến độ và kết quả triển khai Kế hoạch; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đầy đủ và chính xác; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong quá trình triển khai Kế hoạch.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Chủ trì, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh. Qua đó, kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân triển khai tốt; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp thiếu trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ đề ra; xác định đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá xếp loại, quy hoạch, bố trí cán bộ.

8. Đảng ủy, UBND xã, phường

- Chỉ đạo toàn diện, trực tiếp nhận, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo giao; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Triển khai Đề án “Mỗi xã, phường một KOL - Đưa sản vật, cảnh sắc Đắk Lắk lên không gian số”. Phát động phong trào thi đua giữa các địa phương về hiệu quả kinh tế số (*doanh thu bán sản phẩm OCOP, nông sản qua livestream; lượt khách du lịch tăng thêm...*); đồng chí Bí thư, Chủ tịch là người tiên phong, đi đầu, trực tiếp thực hiện (*tham gia đào tạo livestream bán hàng, quảng bá du lịch, OCOP, hướng dẫn dân phát trực tiếp bán nông sản, sản vật, dịch vụ tại địa bàn*); tổ chức phong trào “Mỗi xã một điểm livestream”.

- Lập nhóm cộng đồng số (Zalo, Facebook...), hướng dẫn người dân, đồng hành cùng tổ chức đoàn thể vận hành chuyển đổi số tại cơ sở.

- Thành lập Tổ hỗ trợ triển khai chuyển đổi số cộng đồng cấp xã gồm những người ảnh hưởng nhất - KOL, bí thư chi bộ, đoàn thanh niên, hội phụ nữ...

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk: Tăng cường triển khai Chuyên mục truyền hình “*Tạp chí khoa học và công nghệ*”, trong đó, tập trung đưa tin các hoạt động, gương sáng, điển hình “KOL xã - Chuyển đổi số tận gốc” và trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chương trình, kế hoạch của tỉnh.

Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- BCĐTW về PT Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Khoa học và Công nghệ,
- Thành viên BCĐ về PT Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đình Trung